

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2023/HS-ST**
Ngày: 06 - 9 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;

2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu chính tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên (Thành phần: Hội đồng xét xử, đại diện Viện Kiểm sát, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án); điểm cầu thành phần tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Bắc Tân Uyên (Bị cáo), đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm: 1993, tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp Hiệp Tân, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Nhà trọ bà V, Khu phố A, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương (Không đăng ký tạm trú); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; có 03 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: bị kết án 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 95/2016/HSST, ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, chấp hành xong hình phạt chính ngày 24/9/2020; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2023 đến ngày 23/02/2023 chuyển sang tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trương Văn H1, sinh năm 1992; nơi thường trú: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ cư trú: Đường N, Khu Công nghiệp M, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoàng A - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là đối tượng nghiện ma túy, năm 2015 H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù. Sau khi chấp hành xong bản án nói trên, H trở về nơi cư trú và tiếp tục sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ 00 sáng ngày 12/02/2023, H sử dụng điện thoại di động OPOPO F5 có số thuê bao 0967.53xxxx gọi cho người thanh niên tên K (Không rõ nhân thân lai lịch) đặt mua 150.000đ ma túy, K đồng ý và hẹn giao ma túy, nhận tiền tại khu vực vòng xoay đường M thuộc địa bàn thị xã B, tỉnh Bình Dương. Sau khi giao dịch thành công, H đến điểm hẹn trả tiền cho K đồng thời K chỉ vị trí giấu ma túy để H đến lấy. Khi có được ma túy, H mang về phòng trọ tại khu phố A, phường T, thị xã B sử dụng hết một phần ma túy, phần còn lại, H để vào vỏ bao thuốc lá hiệu “JET” và cất giấu trong túi xách cá nhân sau đó đi sang tỉnh Đồng Nai để chơi. Khoảng 02 giờ 40 phút, ngày 14/02/2023, H điều khiển xe mô tô, biển số 83P2-717.xx đi từ tỉnh Đồng Nai theo đường T để về thị xã B, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến đoạn đường ĐH xxx thuộc khu vực ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an xã T dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện trong túi xách cá nhân màu đen do H đeo trước ngực có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 01 túi nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá) cùng 01 bình hồ lô bằng thủy tinh, 01 nỏ bằng thủy tinh (H khai là dụng cụ để sử dụng ma túy) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa H, phương tiện và vật chứng về trụ sở Công an xã T làm rõ.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) túi nylon hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu “JET”; 01 (Một) bình thủy tinh dạng hồ lô; 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu được thổi phồng dạng hình phễu; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 83P2-717.xx, số máy G3D4E268294, số khung RLCUG0610GY255390; 01 (Một) túi xách màu đen hiệu WEIXIER và 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI: 866907031643892.

Tại Bản kết luận giám định số 88/KL-KTHS(MT), ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,0953 gam.

Ngày 23/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Lê Văn H để điều tra về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS-BTU, ngày 31/7/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị can Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Lê Văn H, không thay đổi, bổ sung nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249,

điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo H mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,0493 gam, các đồ vật sử dụng cất giấu ma túy và các dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET, 01 (Một) bình thủy tinh hình dạng hồ lô, 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu được thổi phồng dạng hình phễu và 01 (Một) túi xách màu đen hiệu WEIXIER. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc với người tên K để mua ma túy là 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, số IMEI: 866907031643892. Đối với vật chứng là 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 83P2-717.xx, số máy G3D4E268294, số khung RLCUG0610GY255390, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại chủ sở hữu hợp pháp là ông Trương Văn H1 là đúng quy định nên không xem xét.

Bị cáo nhận tội không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo không tự bào chữa gì khác cho mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo H tỏ ra ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Văn H1 và người làm chứng Nguyễn Hoàng A không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bị cáo không có ý kiến khác. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo H đã thành khẩn khai nhận tội đúng kết quả điều tra đã được mô tả trong nội dung cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, đồ vật, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Lúc 02 giờ 40 phút, ngày 14/02/2023 lực lượng tuần tra Công an xã T, huyện B phát hiện bắt quả tang Lê Văn H có hành vi tàng trữ 0,0953 gam ma túy loại Methamphetamine được ngụy trang bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET được cất giấu trong túi xách cá nhân tại khu vực đường DH xxx, ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Do H có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên hành vi tàng trữ 0,0953 gam ma túy loại Methamphetamine của Lê Văn H thuộc trường hợp tái phạm và đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm khách thể là đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và chất gây nghiện khác. Việc người nghiện mua ma túy nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân là tình trạng đang có chiều hướng gia tăng hiện nay đã gây ảnh hưởng không nhỏ cho việc kiểm soát các chất ma túy và chất gây nghiện khác của Nhà nước đồng thời cũng là nguyên nhân gây mất an ninh trật tự, phát sinh tệ nạn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người thường xuyên sử dụng ma túy, bị cáo đã từng bị kết án về tội phạm liên quan đến ma túy chưa được xóa án tích. Khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân nhằm quyết tâm cai nghiện tránh xa các chất ma túy. Ngược lại, bị cáo lại tiếp tục tái nghiện, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả do việc sử dụng ma túy gây ra. Khi quyết định hình phạt cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để sức răn đe bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tình tiết tái phạm đã được xem xét là tình tiết định khung để truy tố, xét xử bị cáo H theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy rõ sự nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội biết hối hận hành vi phạm tội và ăn năn, hối cải về hành vi do chính bị cáo gây ra.

[6] Tội danh, mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 88/PC09 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,0493 gam (sau khi giám định) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) 01 (Một) bình thủy tinh dạng hồ lô; 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu được thổi phồng dạng hình phễu; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET và 01 túi xách màu đen là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và dụng cụ cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại EXciter, biển số 83P2- 717.xx do ông Trương Văn H1 đứng tên sở hữu. Ông H1 khai giữa ông H1 và bị cáo có quan hệ em vợ, anh rể nên ông H1 cho bị cáo H mượn xe đi làm ăn nhưng bị cáo sử dụng xe mô tô nói trên thực hiện hành vi phạm tội, ông H1 không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý

trả lại xe mô tô nói trên cho ông H1 là đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không xem xét lại.

[9] Đối với người thanh niên tên K đã bán ma túy cho bị cáo H tại khu vực vòng xoay đường M thuộc địa bàn phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, không rõ nhân thân lai lịch cụ thể. Qua kiểm tra điện thoại hiệu OPPO F5 thu giữ của bị cáo có số thuê bao 0967.53xxxx không phát hiện nhật ký điện thoại thể hiện cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn có số thuê bao thể hiện 03 số cuối mang số “062” hoặc “602” như khai nhận của bị cáo. Bị cáo H khai sau khi gọi điện thoại đặt mua ma túy của K do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã xóa toàn bộ nhật ký và không nhớ rõ số điện thoại của K do bạn bè quen biết cho số điện thoại. Do đó không có cơ sở làm việc được người thanh niên tên K do không rõ nhân thân lai lịch.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 88/PC09 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,0493 gam (sau khi giám định).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bình thủy tinh dạng hồ lô; 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu được thổi phồng dạng hình phễu; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet và 01 (Một) túi xách màu đen hiệu WEIXIER.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI: 866907031643892 của bị cáo Lê Văn H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06) (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên(01);
- Bị cáo Lê Văn H (01);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (01);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thanh